

Số: /BC-SCT

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Chỉ thị số 03/CT-BCT ngày 26/01/2022 của Bộ Công Thương về nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật và hiệu quả thi hành pháp luật ngành Công Thương

Thực hiện Công văn số 8450/BCT-PC ngày 29/12/2022 của Bộ Công Thương về việc báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị số 03/CT-BCT ngày 26/01/2022 của Bộ Công Thương về nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật và hiệu quả thi hành pháp luật ngành Công Thương, Sở Công Thương Bắc Giang báo cáo kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT

1. Những ưu điểm và kết quả đạt được

1.1. Về việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 03/CT-BCT ngày 26/01/2022

- Việc thực hiện Chỉ thị số 03/CT-BCT ngày 26/01/2022 của Bộ Công Thương về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật và hiệu quả thi hành pháp luật ngành Công Thương đã được Sở Công Thương Bắc Giang luôn quan tâm và xem nhiệm vụ xây dựng pháp luật và thi hành pháp luật là nhiệm vụ quan trọng, bên cạnh đó công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật là cầu nối đưa chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

- Việc kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật ngành Công Thương được xác định trọng tâm vào theo dõi thi hành pháp luật trong việc thực hiện các quy định pháp luật trong lĩnh vực điện năng, hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp, hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu... Ngoài tự kiểm tra, rà soát, công tác kiểm tra được giao cho Thanh tra Sở phối hợp với các phòng chuyên môn thực hiện thanh tra, kiểm tra các đơn vị theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm được UBND tỉnh phê duyệt.

- Việc xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật như sau: Năm 2022 (Kết quả tính từ ngày 01/12/2021 đến ngày 30/12/2022), qua kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật trong các lĩnh vực thuộc ngành Công Thương, Sở Công Thương Bắc Giang đã ban hành 04 Quyết định XPVPHC, với tổng số tiền xử phạt VPHC là **159.000.000** đồng và số tiền nộp lại số lợi bất hợp pháp do hành vi vi phạm (02 tổ chức) là **1.110.081.698** đồng.

1.2. Về các điều kiện bảo đảm cho công tác theo dõi thi hành pháp luật

- Tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật: Luôn được Lãnh đạo Sở quan tâm, kiện

toàn nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Cơ sở vật chất về cơ bản đảm bảo cho công tác theo dõi thi hành pháp luật (máy vi tính, máy in, phương tiện phục vụ nhiệm vụ công tác chuyên môn ...).

- Công tác phổ biến, tập huấn, hướng dẫn về nghiệp vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật: Hằng năm Sở Công Thương bố trí một phần kinh phí để thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, người lao động; cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, cập nhật kiến thức, theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

Đội ngũ cán bộ tham gia vào công tác theo dõi thi hành pháp luật còn thiếu, là cán bộ kiêm nhiệm và thường xuyên thay đổi, không ổn định.

Kinh phí để triển khai công tác theo dõi thi hành pháp luật còn hạn chế.

b) Nguyên nhân

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật có nhiều phức tạp, do vậy đòi hỏi phải có sự quan tâm, phối hợp chặt chẽ của nhiều Sở, ngành, nhất là sự hướng dẫn nghiệp vụ của Sở Tư pháp;

Cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa được tập huấn sâu về nghiệp vụ; cán bộ làm công tác pháp chế làm việc theo chế độ kiêm nhiệm là nguyên nhân ảnh hưởng không nhỏ đến công tác theo dõi thi hành pháp luật.

II. KẾT QUẢ THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT

1. Đánh giá chung về tình hình thi hành pháp luật tại cơ quan, đơn vị

1.1. Việc ban hành văn bản, tham mưu ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Văn bản QPPL do Sở Công Thương tham mưu cho UBND tỉnh Bắc Giang luôn kịp thời, đầy đủ, theo đúng quy trình đáp ứng nhu cầu thực tế, phát huy hiệu quả quản lý nhà nước. Thanh tra Sở đã làm tốt công tác phối hợp với các phòng chuyên môn, chủ động rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền, kịp thời tham mưu, lập danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Kết quả, tiến độ ban hành văn bản của Sở Công Thương từ ngày 01/12/2021 đến hết ngày 30/12/2022 như sau:

- Quyết định số 62/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang.

- Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang.

Văn bản quy định chi tiết thi hành pháp luật do Sở Công Thương tham mưu cho UBND tỉnh ban hành có tính thống nhất, đồng bộ và khả thi cao, văn bản quy định chi tiết trên địa bàn tỉnh chủ yếu cụ thể hóa một số chính sách trên cơ sở văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương đã quy định. Trình tự, thủ tục và thể thức soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo chặt chẽ, trước khi trình UBND tỉnh đã xin ý kiến các ngành có liên quan và địa phương, được Sở Tư pháp thẩm định, do đó đã hạn chế sai sót về nội dung, hình thức của văn bản.

Công tác ban hành văn bản quy định chi tiết theo quy định tại một số văn bản quy phạm pháp luật do Sở tham mưu bảo đảm các yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp của văn bản.

Qua hoạt động kiểm tra, tự rà soát chưa phát hiện văn bản quy trái pháp luật, có quy định trái, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội địa phương.

1.2. Việc bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

Tổ chức, bộ máy, biên chế cán bộ làm công tác pháp chế, theo dõi thi hành pháp luật của Sở được quan tâm, kiện toàn nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, trong bối cảnh chung của bộ máy hành chính (chủ trương tinh giản bộ máy, biên chế) nên cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật chủ yếu làm kiêm nhiệm, do đó chưa đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra.

Về kinh phí, cơ sở vật chất: Dù đã được lãnh đạo Sở quan tâm nhưng do ngân sách còn khó khăn, nên kinh phí để thực hiện công tác này hạn chế; cơ sở vật chất về cơ bản đảm bảo cho thi hành pháp luật.

Công tác tập huấn, phổ biến về pháp luật được quan tâm, được tổ chức kịp thời, phù hợp và hiệu quả. Hàng năm Sở đều quan tâm bố trí kinh phí mở các đợt tập huấn, hội nghị phổ biến pháp luật chuyên ngành hoặc theo chuyên đề do UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện.

1.3. Việc tuân thủ pháp luật

a. Tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền

Qua công tác, tự kiểm tra cho thấy tình hình thi hành pháp luật trong công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Từ đầu năm đến nay không nhận được đơn khiếu nại, tố cáo nào. Đơn thư kiến nghị, phản ánh được Sở giải quyết trả lời kịp thời, đáp ứng nguyện vọng của người dân, doanh nghiệp. Tính đến thời điểm hiện tại Sở chưa phải thực hiện công tác bồi thường Nhà nước.

b. Tình hình tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân

Tình hình vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành năm 2022 so với năm 2021 đã có chuyển biến theo hướng tích cực, tuy nhiên vẫn còn những vi phạm diễn ra phổ biến trong lĩnh vực như: hoạt động kinh doanh xăng dầu, hoạt động hóa chất,... Số lượng vi phạm phát hiện và xử lý các

tổ chức, cá nhân năm 2022 (tính đến hết 30/12/2022) là 04 vụ việc, với tổng số tiền xử phạt VPHC là **159.000.000 đồng** và số tiền nộp lại số lợi bất hợp pháp do hành vi vi phạm (02 tổ chức) là **1.110.081.698 đồng**.

Đánh giá chung: Qua theo dõi tình hình vi phạm pháp luật của tổ chức, cá nhân trong năm 2022 thuộc phạm vi ngành Công Thương quản lý trên địa bàn tỉnh còn có vi phạm ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

2. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

2.1. Kết quả đạt được

- Việc ban hành văn bản, tham mưu văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản QPPL: Qua tự kiểm tra, rà soát các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực công nghiệp, kết quả như sau: Quyết định số 62/2021/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh Bắc Giang.

- Việc bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật: Tổ chức, bộ máy, biên chế cán bộ làm công tác pháp chế, theo dõi thi hành pháp luật của Sở được quan tâm, kiện toàn nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao. Cơ sở vật chất về cơ bản đảm bảo cho thi hành pháp luật.

- Việc tuân thủ pháp luật: Tình hình thi hành pháp luật trong công tác rà soát, tham mưu xây dựng văn bản QPPL; qua công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật. Từ đầu năm đến nay không nhận được đơn khiếu nại, tố cáo nào.

2.2. Tồn tại, hạn chế

Về tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật: Cán bộ pháp chế, cán bộ tham gia rà soát, xây dựng dự thảo văn bản QPPL làm công tác kiêm nhiệm nên chưa dành nhiều thời gian cho công tác pháp chế.

3. Công tác rà soát, phổ biến văn bản QPPL

3.1. Công tác rà soát văn bản QPPL

- Số liệu văn bản QPPL đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành thuộc ngành Công Thương quản lý năm 2022:

+ Số hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết, hồ sơ dự thảo văn bản QPPL đã trình UBND tỉnh đề nghị ban hành hoặc tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh đề nghị ban hành theo thẩm quyền: 0 hồ sơ

+ Số văn bản QPPL do Sở Công Thương tham mưu đã được UBND tỉnh ban hành năm 2022: 01 văn bản QPPL. (Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang).

+ Số văn bản QPPL ban hành đúng quy trình theo pháp luật: 01 văn bản

+ Số văn bản QPPL ban hành không đúng quy trình theo pháp luật: 0 văn bản.

- Số liệu về số văn bản đã được rà soát:

Tính đến thời điểm rà soát 30/12/2022 Tổng số văn bản QPPL còn hiệu lực thi hành do Sở Công Thương đã tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh ban hành là: 17 văn bản QPPL.

Quá trình tổ chức rà soát văn bản: Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Tư pháp Bắc Giang, Sở Công Thương đã triển khai ngay việc tổng hợp, rà soát các văn bản QPPL thuộc ngành Công Thương do Sở tham mưu cho UBND tỉnh ban hành, tiến hành lập danh mục văn bản QPPL còn hiệu lực thi hành.

3.2. Công tác phổ biến văn bản QPPL

Trên cơ sở Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật năm 2022, Sở đã triển khai thực hiện tuyên truyền phổ biến pháp luật thông qua các hội nghị tập huấn, hội nghị phổ biến, triển khai tuyên truyền các văn bản QPPL ngành Công Thương quản lý.

Công tác tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn về các quy định của pháp luật về lĩnh vực Công Thương còn được Sở lồng ghép thông qua các cuộc thanh tra, kiểm tra. Các đoàn kiểm tra về hoạt động hóa chất về an toàn thực phẩm; về hoạt động thương mại điện tử, chợ, siêu thị, cửa hàng điện máy, kinh doanh rượu bia thuốc lá... các quy định của pháp luật về lĩnh vực Công Thương đã được phổ biến, hướng dẫn cho các đơn vị được kiểm tra; qua đó nâng cao nhận thức của các đơn vị về quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ công chức làm công tác theo dõi thi hành pháp luật nhằm nâng cao trình độ và hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật.

- Đảm bảo nguồn kinh phí cho hoạt động theo dõi thi hành pháp luật.

Trên đây là báo cáo tình hình triển khai Chỉ thị số 03/CT-BCT về nâng cao chất lượng công tác xây dựng pháp luật và hiệu quả thi hành pháp luật ngành Công Thương, Sở Công Thương Bắc Giang kính chuyển Bộ Công Thương./.

Nơi nhận:

- Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Trần Quang Tấn

